

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Nam và ông Nguyễn Duy Thụy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Tùng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2026/TLST-HS, ngày 30 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Văn T; tên gọi khác: Bi; giới tính: Nam; sinh ngày: 08 tháng 3 năm 1972.

- Nơi sinh: Tỉnh An Giang; nơi thường trú: số H, khóm Đ, phường M, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12.

- Con ông Võ Văn P, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Đ (chết); bị cáo có 04 chị em, bị cáo thứ ba; vợ: Huỳnh Thị Thu T1, sinh năm 1973; có 03 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2004.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 30 tháng 8 năm 2025 đến nay tại Phân trại tạm giam C1 (Cơ sở 2), có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Minh G; tên gọi khác: Thuận T2; giới tính: Nam; sinh ngày: 08 tháng 10 năm 2003; nơi sinh: Tỉnh An Giang; nơi thường trú: Số D, ấp N, xã N, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12.

- Con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; có 02 anh em, bị cáo thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 30 tháng 8 năm 2025 đến nay tại Phân trại tạm giam C1 (Cơ sở 2), có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 29 tháng 8 năm 2025, Nguyễn Minh G rủ Võ Văn T cùng sử dụng ma túy, thì T đồng ý. Sau đó, G đến nhà nghỉ T7, khóm T, phường L, tỉnh An Giang thuê và trả tiền phòng số 502 với giá 220.000 đồng do T đặt trước. Trong khi đó, T sử dụng điện thoại di động liên hệ tài khoản Zalo “Nguyễn Quốc LX” thỏa thuận mua ma túy với số tiền 600.000 đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T đến khu vực gần ngã ba giữa đường H và đường N, thuộc phường L, tỉnh An Giang, gặp một thanh niên không rõ nhân thân để nhận ma túy theo thỏa thuận. Sau khi giao tiền, T nhận 06 bọc ma túy đá và mang ma túy cùng dụng cụ sử dụng ma túy vào phòng số 502 nhà nghỉ T7. Khi vào phòng, T dùng bật lửa đốt ma túy trong ống thủy tinh (đã mua của một người đàn ông không rõ nhân thân khoảng 10 ngày trước) để sử dụng một mình nhưng còn thừa lại 0,1001 gam Methamphetamine để lần sau sử dụng tiếp. Sau khi hút xong, do G muốn dùng bơm kim tiêm để tiêm ma túy vào tĩnh mạch nên T lấy từ bóp vải màu đen ra một gói ma túy có viên kẹp đỏ, đặt lên bàn, sau đó dùng ống hút đã vót nhọn một đầu lấy ma túy, đưa cho G để đổ vào ống bơm kim tiêm của G, đồng thời tự đổ vào ống bơm kim tiêm của T, T sử dụng nước cất, còn G sử dụng nước trong phòng tắm để pha ma túy. Sau đó, G dùng bơm kim tiêm chứa ma túy đã pha tiêm vào cơ thể của T và dùng bơm kim tiêm còn lại tự tiêm vào cơ thể G. Sau khi sử dụng ma túy, G và T nằm trên giường nghỉ. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 8 năm 2025, Công an phường L kiểm tra phòng, phát hiện thu giữ trên bàn gỗ trong phòng 01 bọc nylon trong suốt có rãnh khóa viên đỏ chứa 0,1641 gam Methamphetamine và trong bóp vải màu đen có 05 bọc nylon trong suốt chứa tổng cộng 1,4622g Methamphetamine cùng nhiều đồ vật liên quan việc sử dụng trái phép chất ma túy.

* Kết luận giám định số 466/KL-KTHS ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh A:

- 01 (một) phong bì màu trắng ghi “Gói 1” được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, Công an tỉnh A và các chữ ký ghi họ tên:

Lê Hoàng T3, Trần Dương Duy P1, Phạm Minh T4, Võ Văn T, Nguyễn Minh G.
Bên trong có:

+ 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt có đầu gù tròn gắn đoạn ống hút nhựa màu vàng, bên trong đầu gù tròn chứa chất màu vàng nâu, khối lượng: 0,1001g (ký hiệu M₁).

+ 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,1641g (ký hiệu M₂).

- 01 (một) phong bì màu trắng ghi “Gói 2” được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, Công an tỉnh A và các chữ ký ghi họ tên: Lê Hoàng T5, Trần Dương Duy P1, Phạm Minh T6, Võ Văn T, Nguyễn Minh G. Bên trong có 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ đựng:

+ 02 (hai) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,8599g (ký hiệu M₃).

+ 03 (ba) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 0,6023g (ký hiệu M₄).

- Mẫu M₁, M₂ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,2642g.

- Mẫu M₃, M₄ gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có tổng khối lượng: 1,4622g. (bút lục số 95).

* Kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh A: Mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh G, Võ Văn T, ký hiệu M₁, M₂ được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần chất ma túy, loại: Methamphetamine (bút lục số 101).

Quá trình điều tra, Võ Văn T, Nguyễn Minh G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, việc T thực hiện hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; G “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như nội dung vụ án đã nêu. T khai nhận số ma túy lực lượng Công an thu giữ được là của T dùng để sử dụng cho những lần sau (bút lục số 270-271, 285-286)

Phạm Minh T4, Đinh Trần Ngọc A, Đinh Văn D trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Minh T4, Ngọc A, Văn D không biết việc T, G thuê phòng trọ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và xác định G đến trả tiền, nhận phòng trọ số 502 (bút lục số 254-257).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 1483 ghi M1+M2) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Mai Đức N1. Bên trong có 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong

suốt có đầu gù tròn có đoạn ống hút nhựa màu vàng và mẫu vật còn lại sau giám định $M1+M2=0,2221\text{g}$;

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 1483 ghi $M3+M4$) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định $M3+M4=1,4200\text{g}$;

- 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng;

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu vàng;

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa trong suốt có dán nhãn màu đỏ có hình quả táo, bên trong có 02 (hai) xúc xắc (01 màu xanh, 01 màu tím), trên đầu bật lửa có gắn một đoạn ống kim loại màu trắng;

- 01 (một) kéo kim loại màu trắng;

- 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt;

- 02 (hai) đoạn ống hút nhựa (01 màu đỏ có một đầu cắt nhọn, 01 trong suốt có một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn);

- 01 (một) vỏ ống nước cất bằng thủy tinh đã qua sử dụng;

- 01 (một) vỏ kẹo HONG bằng nilon màu vàng, xanh;

- 01 (một) bóp vải màu đen có 02 (hai) ngăn kéo;

- 01 (một) bọc nilon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong bọc có: 01 (một) tờ giấy in chữ HỒ TRỢ VAY VỐN, 01 (một) tờ giấy trắng loại giấy tập học sinh có ghi chữ và số bằng mực màu xanh và 01 (một) phần vỉ thuốc có in chữ S1, trên phần vỉ thuốc có 01 (một) viên thuốc loại viên nén màu xanh;

- 01 (một) bọc nilon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong không chứa gì;

- 01 (một) nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn;

- 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;

- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được thắt gút hai đầu;

- 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Nguyễn Minh G và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng, tình trạng nứt màn hình;

- 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Võ Văn T và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng gold đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 126/CT-VKSKV9 ngày 27 tháng 3 năm 2026, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – An Giang đã truy tố,

Võ Văn T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 255, khoản 1 Điều 249 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; Nguyễn Minh G về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 255 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Minh G và Võ Văn T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo Nguyễn Minh G và Võ Văn T, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; xử phạt: Võ Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; xử phạt: Nguyễn Minh G từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo G.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 1483 ghi M1+M2) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Mai Đức N1. Bên trong có 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt có đầu gù tròn có đoạn ống hút nhựa màu vàng và mẫu vật còn lại sau giám định M1+M2= 0,2221g;

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 1483 ghi M3+M4) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định M3+M4= 1,4200g;

- 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu vàng; 01 (một) bật lửa bằng nhựa trong suốt có dán nhãn màu đỏ có hình quả táo, bên trong có 02 (hai) xúc xắc (01 màu xanh, 01 màu tím), trên đầu bật lửa có gắn một đoạn ống kim loại màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một)

đoạn ống hút nhựa trong suốt; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa (01 màu đỏ có một đầu cắt nhọn, 01 trong suốt có một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn); 01 (một) vỏ ống nước cắt bằng thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ kẹo hòng bằng nylon màu vàng, xanh; 01 (một) bóp vải màu đen có 02 (hai) ngăn kéo; 01 (một) bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong bọc có: 01 (một) tờ giấy in chữ hỗ trợ vay vốn, 01 (một) tờ giấy trắng loại giấy tập học sinh có ghi chữ và số bằng mực màu xanh và 01 (một) phần vỉ thuốc có in chữ S1, trên phần vỉ thuốc có 01 (một) viên thuốc loại viên nén màu xanh; 01 (một) bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được thắt gút hai đầu;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Võ Văn T và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng gold đã qua sử dụng.

Trả lại cho Nguyễn Minh G:

- 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Nguyễn Minh G và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng, tình trạng nứt màn hình;

Bị cáo T, G không bào chữa và tranh luận gì khác,

Lời nói sau cùng, các bị cáo T, G xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh G và Võ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả

do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 29 tháng 8 năm 2025, Võ Văn T chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cùng Nguyễn Minh G tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 502, nhà nghỉ T7, khóm T, phường L, tỉnh An Giang do G thuê.

Ngoài ra, cùng ngày T còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,7264g Methamphetamine để sử dụng, bị phát hiện thu giữ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Minh G và Võ Văn T đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025.

[3] Hành vi của các bị cáo T, G rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, đồng thời làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với bị cáo T, G là người trưởng thành, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn thoả mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo Thành phạm hai tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, còn bị cáo G phạm một tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, nên bị cáo T phải chịu mức án cao hơn bị cáo G.

Xét thấy, các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với,

- Người sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Quốc L” và người thanh niên không rõ nhân thân, bán ma túy cho Võ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định pháp luật.

- Phạm Minh T4, Đinh Trần Ngọc A, Đinh Văn D không biết việc T, G thuê phòng trọ mục đích để sử dụng trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255, Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét các bị cáo không có tài sản, không nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- *Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng, không có giá trị sử dụng, kèm theo Quyết định chuyển vật chứng số 120/QĐ-VKSKV9 ngày 27/3/2026 và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/3/2026 của Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 9 - An Giang.*

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Võ Văn T và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng gold đã qua sử dụng.*

- *Trả lại cho Nguyễn Minh G: 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Nguyễn Minh G và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng, tình trạng nứt màn hình;*

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Minh G và Võ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo Nguyễn Minh G phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”,

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 03 (ba) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 03 (ba) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Võ Văn T chấp hành chung cho cả hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 30 tháng 8 năm 2025).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh G 03 (ba) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 30 tháng 8 năm 2025).

3. Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 1483 ghi M1+M2) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H, Mai Đức N1. Bên trong có 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt có đầu gù tròn có đoạn ống hút nhựa màu vàng và mẫu vật còn lại sau giám định $M1+M2=0,2221g$;

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 1483 ghi M3+M4) có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh A và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Thị Mỹ H. Bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định $M3+M4=1,4200g$;

- 02 (hai) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu vàng; 01 (một) bật lửa bằng nhựa trong suốt có dán nhãn màu đỏ có hình quả táo, bên trong có 02 (hai) xúc xắc (01 màu xanh, 01 màu tím), trên đầu bật lửa có gắn một đoạn ống kim loại màu trắng; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt; 02 (hai) đoạn ống hút nhựa (01 màu đỏ có một đầu cắt nhọn, 01 trong suốt có một đầu hàn kín một đầu cắt nhọn); 01 (một) vỏ ống nước cát bằng thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ kẹo hòng bằng nilon màu vàng, xanh; 01 (một) bóp vải màu đen có 02 (hai) ngăn kéo; 01 (một) bọc nilon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong bọc có: 01 (một) tờ giấy in chữ hỗ trợ vay vốn, 01 (một) tờ giấy trắng loại giấy tập học sinh có ghi chữ và số bằng mực màu xanh và 01 (một) phần vỉ thuốc có in chữ S1, trên phần vỉ thuốc có 01 (một) viên thuốc loại viên nén màu xanh; 01 (một) bọc nilon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ, bên trong không chứa gì; 01 (một) nắp chai bằng nhựa màu đỏ có khoét 02 lỗ tròn; 01 (một) bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01

(một) đoạn ống nhựa trong suốt được thắt gút hai đầu;

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Võ Văn T và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng gold đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho Nguyễn Minh G*: 01 (một) phong bì dán kín, bên ngoài có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường L, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Lê Hoàng T3, Nguyễn Hữu C, Nguyễn Minh G và Lê Thanh S2. Bên trong chứa 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A58 màu xanh đã qua sử dụng, tình trạng nứt màn hình;

(Đặc điểm vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/3/2026 của Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 9 - An Giang).

4. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Minh G, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 9 – An Giang;
- Phân trại tạm giam Chợ Mới;
- Phòng THADS KV9 – An Giang;
- Bộ phận THA.HS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thám